

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 42/2020/TLST-VHNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2020, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**- Người yêu cầu:**

*Chị Đào Thị D, sinh năm 1987.*

HKTT và trú tại: Số 604, CT4B, khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

*Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1987.*

HKTT: thôn Trụ Sở, xã Lam Sơn, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Hiện trú tại: Số 604, CT4B, khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Đào Thị D và anh Hoàng Văn T cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: chị Đào Thị D và anh Hoàng Văn T thống nhất xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Nguyên H, sinh ngày 11/01/2019. Ly hôn chị

D và anh T thống nhất thoả thuận, chị Dung được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung cháu Hoàng Nguyên H, sinh ngày 11/01/2019.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh T cấp dưỡng nuôi con chung với chị D 4.000.000đ/1tháng kể từ tháng 01/2020 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có quyết định thay đổi khác.

[3]. Về tài sản chung: chị Đào Thị D và anh Hoàng Văn T thống nhất xác nhận, tài sản chung vợ chồng tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về vay nợ chung: chị Đào Thị D và anh Hoàng Văn T thống nhất xác nhận, không có vay nợ chung.

[5]. Về lệ phí: chị Đào Thị D và anh Hoàng Văn T thống nhất thoả thuận mỗi người tự nguyện nộp một nửa lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* chị Đào Thị Dung và anh Hoàng Văn Trung thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* chị Đào Thị D và anh Hoàng Văn T có 01 con chung là cháu Hoàng Nguyên H, sinh ngày 11/01/2019. Ly hôn chị D và anh T thống nhất thoả thuận, chị D được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Hoàng Nguyên H, sinh ngày 11/01/2019.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh T cấp dưỡng nuôi con chung với chị D 4.000.000đ/1tháng kể từ tháng 01/2020 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có quyết định thay đổi khác.

Anh Hoàng Văn T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Tự thoả thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung*: Không có.

**2.** Về lệ phí: Chị Đào Thị D và anh Hoàng Văn T mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình (Được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị D và anh T đã nộp mỗi người 150.000đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008652 và 0008653 ngày 08 tháng 01 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận :**

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG**  
**Thẩm phán**

**Nguyễn Văn Chí**